

Bản án số: 23/2017/HS-ST
Ngày 07-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Giữ

2. Ông Trần Tú Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/TLST – HS ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Phạm Hồng Ph, sinh năm 1991 tại huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú tổ 16, ấp Tân L, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Phan Thị L, sinh năm 1958; có vợ: Lý Thị Diễm K, sinh năm 1994 và con: Phạm Minh Kh, sinh ngày 22/8/2017 ; tiền sự, tiền án: Không. Ngày 11/8/2017 có hành vi lừa lấy chiếc điện thoại di động của người khác. Đến ngày 28/8/2017 bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân khởi tố về “ Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đỗ Thanh Ch, sinh năm 1982 nơi cư trú tổ 17, ấp Tân L, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 11/8/2017 Phạm Hồng Ph, sinh năm 1991, ngụ tại tổ 16, ấp Tân L, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe mô tô biển số 64H7- 4417 mang theo túi xách bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei 358364064605825, đã qua sử dụng đến cửa hàng điện thoại di động để sửa chữa do máy bị hư hỏng không sử dụng được. Ph điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại di động “ Thanh Chí 2” thuộc tổ 17, ấp Tân L, xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long do anh Đỗ Thanh Ch làm chủ cửa hàng. Nhưng khi đến trước cửa hàng thì Ph nảy sinh ý định đánh tráo điện thoại bị hư hỏng của mình để chiếm đoạt điện thoại của chủ cửa hàng bằng cách giả vờ hỏi mua điện thoại hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold tương tự để đánh tráo. Ph vào tiệm điện thoại “ Thanh Chí 2” gặp chị Đinh Thị Trúc L là vợ anh Ch tại quầy bán điện thoại, bị cáo giả vờ hỏi mua điện thoại hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng đã qua sử dụng. Chị L đưa cho Ph xem 01 điện thoại hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, có gắn ốp lưng nhựa bảo vệ điện thoại màu trắng, đã qua sử dụng. Ph nhìn thấy điện thoại giống tương tự điện thoại của mình nên cầm điện thoại mở máy xem thử thì trong điện thoại có gắn sim mạng mobiphone không rõ số thuê bao. Ph hỏi điện thoại bán bao nhiêu tiền? Khi đó chị L đi sang chỗ khác và kêu anh Ch ra trao đổi mua bán với Ph. Anh Ch nói với Ph là bán chiếc điện thoại giá 5.600.000đồng thì Ph trả giá là 5.500.000đồng, anh Ch đồng ý bán và tặng thêm phụ kiện điện thoại nên anh Ch liền quay vào bên trong lấy bộ sạc, tai nghe để đưa cho Ph. Khi thấy anh Ch quay mặt vào bên trong cửa hàng, cùng lúc đó Ph liền gỡ ốp lưng điện thoại của anh Ch ra lấy điện thoại bỏ vào túi xách đồng thời lấy điện thoại của Ph ra gắn ốp lưng nhựa vào và cầm trên tay. Khi anh Ch quay trở ra Ph nói “ Đợi em lấy tiền lát quay lại mua”. Sau đó, Ph để điện thoại lại trên quầy rồi đi ra điều khiển xe chạy về nhà và lấy điện thoại vừa đánh tráo được tắt nguồn.

Sau khi Ph rời khỏi cửa hàng anh Ch kiểm tra thì phát hiện điện thoại đã bị Ph đánh tráo nên đến trình báo Công an xã Tân L và giao nộp chiếc điện thoại của Ph để lại.

Đến ngày 12/8/2017 Ph mang chiếc điện thoại đánh tráo được đến cửa hàng điện thoại của anh Phạm Lê Hữu S ngụ tổ 02, ấp Tân H, xã Tân B, huyện BT nhờ anh S xem điện thoại có bị khóa mật khẩu không và trị giá chiếc điện thoại bao nhiêu tiền? Sau khi xem qua anh S trả lời cho Ph là điện thoại không bị khóa và trị giá điện thoại khoảng 4 triệu đồng. Do S biết được thông tin anh Ch bị lừa lấy điện thoại Iphone 6, khi Ph ra về S đã lên chụp lại hình của Ph cùng xe mô tô rồi gửi cho Ch xem xác nhận Ph là người đánh tráo điện thoại của Ch. Sau đó, anh Ch đã cung cấp hình ảnh cho Cơ quan điều tra.

- Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 358364064605825, đã qua sử dụng;

+ 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng

+ 01 túi xách màu vàng sẫm (màu da bò)

Theo kết luận định giá tài sản số 19/KLĐGTS ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Tân 01 điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, đã qua sử dụng có giá trị là 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 22/KSĐT ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo Phạm Hồng Ph về “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định Khoản 1 Điều 139 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hồng Ph khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì con bị cáo còn nhỏ mới 2 tháng tuổi và xin hứa sẽ không tái phạm.

Người bị hại anh Đỗ Thanh Ch có ý kiến: Tại các biên bản lấy lời khai của anh Ch tại cơ quan điều tra và tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 24/10/2017 của anh Ch trình bày: Ngày 11/8/2017 bị cáo Ph có đánh tráo lấy của anh Ch chiếc điện Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold là đúng. Anh đã nhận lại được chiếc điện thoại này rồi. Về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự anh Ch không yêu cầu gì. Anh Ch xin Tòa án xét xử vắng mặt anh Ch.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Hồng Ph đủ yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo biết có hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố tình thực hiện, bị cáo đã dùng thủ đoạn giả vờ hỏi mua điện thoại của cửa hàng anh Chí để đánh tráo điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 358364064605825 của bị cáo đã bị hư hỏng không sử dụng được để chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564 của anh Ch. Theo kết luận số 19 ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thì tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại có giá trị là 6.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Ph đã cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản mà bị cáo chiếm đoạt thì người bị hại đã thu hồi lại được nên thiệt hại không lớn,

người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội Phạm Văn L là liệt sĩ và bà nội Lê Thị H là mẹ Việt Nam anh hùng, đây là các tình tiết được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ph phạm “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” áp dụng Khoản 1 Điều 139; điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm .

Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên áp dụng Khoản 5 Điều 139 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho anh Đỗ Thanh Ch 01 điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, đã qua sử dụng và 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 358364064605825, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu vàng sậm (màu da bò) vì đây là công cụ, phương tiện phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã biết hành vi phạm tội của bị cáo là sai, bị cáo ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Hồng Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét về hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Quyền sở hữu tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm. Bị cáo ý thức được việc dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố tình thực hiện, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo giả vờ hỏi mua điện thoại của cửa hàng điện thoại của anh Ch để bị cáo dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564 đã qua sử dụng của anh Ch. Theo kết luận số 19 ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Ch trị giá là 6.000.000đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ph phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt người bị hại đã thu hồi lại được nên thiệt hại không lớn; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nội ông Phạm Văn L là liệt sĩ và bà nội Lê Thị H mẹ Việt Nam anh hùng, đây là các tình tiết được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đỗ Thanh Ch đã nhận lại tại sản không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

[4.1] Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho anh Đỗ Thanh Ch 01 điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, đã qua sử dụng và 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng.

[4.2] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 358364064605825, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu vàng sậm (màu da bò) vì đây là công cụ, phương tiện phạm tội. Các vật chứng trên hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các giảm nhẹ của bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Hồng Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ph phạm “ Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 139, điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Ph: 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06 tháng, tính từ ngày 07/11/2017.

Giao bị cáo Phạm Hồng Ph cho Ủy Ban nhân xã Tân L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về các vấn đề khác:

3.1 Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đỗ Thanh Ch đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

3.2 Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho anh Đỗ Thanh Ch 01 điện thoại Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 359226063076564, đã qua sử dụng và 01 ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thường, loại 16gb, màu vàng gold, số Imei: 358364064605825, đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu vàng sậm (màu da bò) vì đây là công cụ, phương tiện phạm tội. Các vật chứng trên hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ.

3.3 Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Hồng Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại anh Ch vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND huyện Bình Tân 01;
- Sở Tư pháp 01;
- CA huyện Bình Tân 01;
- Chi cục THAH Bình Tân 01;
- Bị cáo 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu HS 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hồng Diễm